

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC HUỆ
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 24-02-2021
V/v “Tranh chấp cấp dưỡng nuôi
con chung sau khi ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HUỆ TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Tấn Rón.
2. Bà Nguyễn Thị Rê.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Bé Đào - Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ, tỉnh Long An.

Ngày 24 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 317/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 12 năm 2020 về tranh chấp “Tranh chấp mức cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 21 tháng 01 năm 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Trần Kiệt T - Sinh năm 1980 - Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Bà Đặng Thanh H - Sinh năm 1979 - Địa chỉ: Khu phố A, thị trấn B, huyện C, tỉnh Long An.

Hai đương sự có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 11/12/2020, các văn bản tiếp theo và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Trần Kiệt T trình bày và yêu cầu:

Ông và bà Đặng Thanh H ly hôn theo Bản án số 36/2017/HNGĐ-ST ngày 28/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ. Bà H được quyền trực tiếp nuôi 02 con chung tên Trần Thúy H1, sinh ngày 01/8/2007 và Trần Kiệt T1, sinh

ngày 11/4/2009. Ông tự nguyện cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng/con chung từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

Hiện nay do tình hình dịch bệnh, kinh tế ông gặp nhiều khó khăn, ông không còn đủ khả năng để cấp dưỡng nuôi con theo như sự tự nguyện trước đây. Ông yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi hai con chung Trần Thúy H1 và Trần Kiệt T1 mỗi tháng từ mức 2.000.000 đồng/con chung xuống còn 1.500.000 đồng/con chung, thời gian cấp dưỡng từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

Tại bản tự khai ngày 12/01/2021, các văn bản tiếp theo và tại phiên tòa bị đơn bà Đặng Thanh H trình bày:

Bà thống nhất lời trình bày của ông T về thời gian bà và ông T ly hôn, có 02 con chung tên Trần Thúy H1, sinh ngày 01/8/2007 và Trần Kiệt T1, sinh ngày 11/4/2009 bà nuôi dưỡng từ sau khi ly hôn đến nay. Ông T cấp dưỡng nuôi hai con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng/con chung. Nay qua yêu cầu khởi kiện thay đổi mức cấp dưỡng của ông T, bà đồng ý thay đổi mức cấp dưỡng nuôi hai con chung Trần Thúy H1 và Trần Kiệt T1 mỗi tháng 1.500.000 đồng/con chung, thời gian cấp dưỡng từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Trần Kiệt T khởi kiện tranh chấp mức cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn đối với bà Đặng Thanh H, Tòa án nhân dân huyện Đức Huệ tỉnh Long An thụ lý giải quyết vụ án là đúng theo quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Xét yêu cầu của ông T, Hội đồng xét xử nhận định:

Việc ông T yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Trần Thúy H1 và Trần Kiệt T1 mỗi tháng từ 2.000.000 đồng/con chung xuống còn 1.500.000 đồng/con chung và bà H đồng ý yêu cầu khởi kiện của ông T, Hội đồng xét xử xét thấy đây là sự tự nguyện của hai đương sự và phù hợp quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 nên ghi nhận.

[3] Từ nhận định trên, ghi nhận để buộc ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung Trần Thúy H1 và Trần Kiệt T1 mỗi tháng 1.500.000 đồng/con chung.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét thấy: Ông T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung nên có nghĩa vụ chịu 300.000 đồng tiền án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, Điều khoản 2 Điều 82 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Trần Kiệt T về việc “Tranh chấp cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn” đối với bà Đặng Thanh H.

Buộc ông Trần Kiệt T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi hai con chung tên Trần Thúy H1, sinh ngày 01/8/2007 và Trần Kiệt T1, sinh ngày 11/4/2009, hiện đang sống với bà Đặng Thanh H mỗi tháng 1.500.000 đồng/con chung, thời gian cấp dưỡng từ khi án có hiệu lực pháp luật đến khi từng con chung đủ 18 tuổi.

Khi cần thiết, vì lợi ích của con chung, ông T và bà H có quyền yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của Luật Hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Trần Kiệt T phải chịu 300.000 đồng tiền án phí ly hôn, khấu trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp (theo biên lai thu số 0008923 ngày 17/12/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Huệ). Ông T đã nộp đủ tiền án phí.

3. Nguyên đơn, bị đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/02/2021).

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Đức Huệ;
- CC. THADS huyện Đức Huệ;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ vụ án, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Gái